

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG**

---



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**  
**MÔN: KINH TẾ BẢO HIỂM**

**NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH**  
**TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC - MÃ NGÀNH 7340101**

**HẢI PHÒNG, 2023**

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG

---



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**  
**MÔN: KINH TẾ BẢO HIỂM**

**NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH**

**TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC - MÃ NGÀNH 7340101**

*(Ban hành theo Quyết định số ... ngày .../.../20...  
của Hiệu trưởng Nhà trường)*

**Phê duyệt**

**Trình duyệt**

**Hiệu trưởng**  
**TS Nguyễn Tiến Thanh**

**Phụ trách ngành**  
**TS Nguyễn Thị Hoàng Đan**

# KINH TẾ BẢO HIỂM

**Mã học phần: INE33021 – Số tín chỉ: 02**

Dùng cho ngành: Quản trị kinh doanh

Điều kiện tiên quyết (nếu có): Quản trị học

Hình thức đào tạo: Trực tiếp/trực tuyến

Đơn vị phụ trách: Khoa Quản trị kinh doanh

Giảng viên phụ trách giảng dạy:

1. Th.S. Cao Thị Thu
2. Th.S. Cao Thị Hồng Hạnh

## 1. Mô tả chung về học phần

Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về bảo hiểm: khái niệm, đối tượng, phạm vi, điều kiện bảo hiểm, hợp đồng BHTM, cách tính phí, giải quyết bồi thường của 2 loại hình bảo hiểm chính:

- Bảo hiểm bắt buộc theo luật: Bảo hiểm xã hội (BHXH); Bảo hiểm y tế (BHYT); Bảo hiểm thất nghiệp (BHTN)
- Bảo hiểm thương mại (BHTM): Bảo hiểm hàng hải; Bảo hiểm xe cơ giới; Bảo hiểm con người...

Giúp sinh viên ngành quản trị kinh doanh có kiến thức tổng hợp về bảo hiểm và hoạt động kinh doanh bảo hiểm của doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường, ứng dụng các kiến thức đó để thu nhận thông tin, số liệu, phân tích giải quyết các tình huống thực tế.

Giúp sinh viên có kiến thức cơ sở ngành để nghiên cứu các môn học chuyên ngành khác.

*Môn học Bảo hiểm nằm trong khối kiến thức chuyên ngành, cung cấp những vấn đề mang tính chất nguyên lý của hoạt động bảo hiểm, và những kiến thức thực tiễn cần thiết về nghiệp vụ kinh doanh bảo hiểm, do các công ty bảo hiểm chuyên nghiệp cung cấp trong bối cảnh môi trường kinh tế, xã hội, pháp lý của Việt Nam.*

## 2. Các chữ viết tắt (nếu có)

*BHXH: Bảo hiểm xã hội*

*BHYT: Bảo hiểm y tế*

*BHTM: Bảo hiểm thương mại*

*BH: Bảo hiểm*

## 3. Chuẩn đầu ra của học phần

Mã	Chuẩn đầu ra học phần
a2	<b>Vận dụng</b> những kiến thức cơ bản về rủi ro, bảo hiểm, nguyên tắc hoạt động của bảo hiểm và các sản phẩm bảo hiểm thương mại, sản phẩm bảo hiểm phi thương mại phổ biến trên thị trường để lựa chọn loại hình phù hợp và có hiệu quả nhất.
b2	<b>Sử dụng</b> những kỹ năng và phương pháp tính phí bảo hiểm để giải quyết và tính phí bảo hiểm trong một số trường hợp cụ thể; so sánh phí bảo hiểm của các sản phẩm bảo hiểm.
c2	<b>Thực hiện</b> năng lực làm việc độc lập và theo nhóm. Tích cực khi tham gia thảo luận các nội dung học tập.

#### 4. Giáo trình và tài liệu học tập

##### a. Giáo trình và tài liệu học tập:

[1]. Nguyễn Văn Định (2018). *Giáo trình kinh tế bảo hiểm*. NXB Đại học Kinh tế quốc dân

##### 4.2 Tài liệu tham khảo:

[2]. David Bland (2002). *Bảo hiểm nguyên tắc và thực hành*. NXB Tài chính

[3]. Luật BHXH 58/2014/QH13

[4]. Luật BHYT 25/2008/QH12

[5]. Luật kinh doanh bảo hiểm Quốc hội 2010

#### 5. Chiến lược học tập

Để hoàn thành tốt học phần này, sinh viên cần:

- Đọc tài liệu giảng viên đã cung cấp và tài liệu tham khảo trả lời các câu hỏi mà giảng viên đã cung cấp để chuẩn bị bài trước khi đến lớp.

- Thu thập thông tin qua các phương tiện truyền thông như ti vi, internet và sách báo nhằm có được tư duy thực tế để giải quyết tình huống liên quan đến học phần do giảng viên cung cấp.

- Trong những buổi học sinh viên cần nghe giảng, chủ động, tích cực và sáng tạo giải quyết tốt được các câu hỏi, các bài tập tình huống thực tế.

- Sinh viên phải biết làm việc theo nhóm, thuyết trình và trả lời các câu hỏi phản biện để hoàn thành được chuyên đề thảo luận học phần do giảng viên giao cho các nhóm từ thời gian đầu của chương trình giảng dạy.

#### 6. Nội dung, kế hoạch giảng dạy và đánh giá

Nội dung và kế hoạch giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
Mở đầu	Giới thiệu về chiến lược, mục tiêu học tập của học phần cho sinh viên nắm được và chuẩn bị tốt cho việc học tập và nghiên cứu của mình				
<b>Chương 1: Tổng quan về bảo hiểm</b>		<b>5</b>		<b>20</b>	<b>a2</b>
1.1 Sự cần thiết khách quan của bảo hiểm	Nghe giảng Thảo luận	0.5 0.5	Đọc và nghiên cứu tài liệu [1], [2], [5] – Chương 1 để hiểu những kiến thức cơ bản về tổng quan về bảo hiểm. Tìm hiểu các loại BHXH, BHYT, BHTN [3], [4]	5	
1.2. Bản chất của Bảo hiểm	Nghe giảng Thảo luận	0.5 0.5			
1.3. Vai trò kinh tế - xã hội của Bảo hiểm	Nghe giảng Thảo luận	0.5 0.5			
1.4 Các loại hình bảo hiểm cơ bản	Nghe giảng Thảo luận	0,5 0.5		5	
1.5. Quan hệ giữa bảo hiểm với phát triển kinh tế xã hội	Nghe giảng Thảo luận	0,5 0.5		10	
<b>Chương 2: Bảo hiểm hàng hải</b>		<b>10</b>		<b>30</b>	<b>a2, b2, c2</b>
2.1 Bảo hiểm hàng hóa XNK vận chuyển bằng đường biển	Nghe giảng Thảo luận Thực hành	1 1 3	Đọc và nghiên cứu tài liệu [1], [5] để hiểu những kiến thức cơ bản về Bảo hiểm hàng hóa XNK vận chuyển bằng đường biển và	15	
2.4 Bảo hiểm thân tàu	Nghe giảng Thảo luận Thực hành	1 1 3			

			bảo hiểm thân tàu		
<b>Đánh giá 1:</b> <i>Xác định mức bồi thường của bảo hiểm trong các tình huống liên quan đến Bảo hiểm hàng hải</i>	Thực hành	<b>1</b>	Tìm hiểu các phương pháp xác định tổn thất, nguyên nhân gây ra tổn thất hàng hải và cách tính giá trị tổn thất, mức bồi thường tổn thất trong bảo hiểm hàng hải	10	<b>a2, b2, c2</b>
<b>Chương 3: Bảo hiểm xe cơ giới</b>		<b>5</b>		<b>20</b>	<b>a2, b2, c2</b>
3.1 Bảo hiểm vật chất xe cơ giới	Nghe giảng Thảo luận Thực hành	0.5 0.5 1.5	Đọc và nghiên cứu tài liệu [1], [2], [5] để hiểu những kiến thức cơ bản về Bảo hiểm vật chất xe cơ giới và trách nhiệm dân sự của chủ xe đối với bên thứ 3	10	
3.2. Bảo hiểm TNDS chủ xe cơ giới đối với người thứ 3	Nghe giảng Thảo luận Thực hành	0.5 0.5 1.5			
<b>Đánh giá 2:</b> <i>Xác định mức bồi thường của bảo hiểm trong trường hợp bảo hiểm xe cơ giới</i>	Thực hành	<b>1</b>	Tìm hiểu các phương pháp xác định tổn thất, nguyên nhân gây ra tổn thất và tính giá trị tổn thất, mức bồi thường tổn thất trong bảo hiểm xe cơ giới	10	<b>a2, b2, c2</b>
<b>Chương 4: Bảo hiểm nông nghiệp</b>		<b>3</b>		<b>10</b>	<b>a2, c2</b>

4.1. Sản xuất nông nghiệp và nhu cầu bảo hiểm nông nghiệp	Nghe giảng Thảo luận	0.5 0.5	- Sinh viên tìm hiểu các loại hình BH nông nghiệp [1], [2] - Thực hành các tình huống bảo hiểm nông nghiệp	10	
4.2. Bảo hiểm cây trồng	Nghe giảng Thảo luận	0.5 0.5			
4.3. Bảo hiểm chăn nuôi	Nghe giảng Thảo luận	0.5 0.5			
<b>Chương 5: Bảo hiểm con người</b>		<b>3</b>		<b>10</b>	<b>a2, b2, c2</b>
5.1. Bảo hiểm trong trường hợp tử vong	Nghe giảng Thảo luận	0.5	- Tìm hiểu những thông tin về các điều kiện BH, hợp đồng bảo hiểm con người [1], [2], [5] - Thực hành tình huống	5	
5.2. Bảo hiểm trong trường hợp sống	Nghe giảng Thảo luận	0.5			
5.3. Bảo hiểm nhân thọ hỗn hợp	Nghe giảng Thảo luận	0.5 0.5		2	
5.4. Các điều khoản bảo hiểm bổ sung	Thực hành	1		3	
<b>Đánh giá 3: Tính phí bảo hiểm phải nộp và mức bồi thường trong bảo hiểm con người</b>	Thực hành	<b>1</b>	<i>Lựa chọn loại hình bảo hiểm con người và tính phí bảo hiểm phải nộp và mức bồi thường trong bảo hiểm con người</i>	<b>10</b>	<b>a2, b2, c2</b>
<b>Tổng số tiết/giờ học</b>		<b>30</b>		<b>120</b>	

Số tiết nghe giảng và thảo luận: 17 tiết, số tiết thực hành, thực tế: 13 tiết

## 7. Đánh giá kết quả học tập

Hoạt động đánh giá của học phần gồm:

Phân loại	Phương pháp đánh giá		Chuẩn đầu ra
-----------	----------------------	--	--------------

		Tỷ trọng	a 2	b2	c2
Quá trình	ĐG1. Đánh giá trên lớp	40%	x	x	x
	ĐG2. Đánh giá trên lớp	40%	x	x	x
	ĐG3. Đánh giá trên lớp	20%	x	x	x
<i>Tổng cộng:</i>		100%			

## 8. Hoạt động đánh giá

### a. Hoạt động đánh giá 1 - Chuẩn đầu ra: a2, b2, c2 - Tỷ lệ: 40% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Bài đánh giá trên lớp, thời gian: 1 tiết
- Mô tả chung:
  - + Xác định nguyên nhân gây ra tổn thất hàng hải và cách tính giá trị tổn thất, mức bồi thường tổn thất trong bảo hiểm hàng hải
- Các yêu cầu: Xác định mức bồi thường của bảo hiểm trong các tình huống bảo hiểm hàng hải cụ thể.
- Ma trận đánh giá:

Xếp loại	Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Trung bình yếu	Không đạt
	A	B	C	D	F
Tiêu chí	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
a2: Xác định nguyên nhân gây ra tổn thất hàng hải (30%)	Phải xác định đúng ít nhất (85% - 100%) nguyên nhân gây ra tổn thất hàng hải trong tình huống cụ thể	Phải xác định đúng ít nhất (70% - 84%) nguyên nhân gây ra tổn thất hàng hải trong tình huống cụ thể	Phải xác định đúng ít nhất (55% - 69%) nguyên nhân gây ra tổn thất hàng hải trong tình huống cụ thể	Phải xác định đúng ít nhất (40% - 54%) nguyên nhân gây ra tổn thất hàng hải trong tình huống cụ thể	Làm xác định < 40% nguyên nhân gây ra tổn thất hàng hải trong tình huống cụ thể



Xếp loại	Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Trung bình yếu	Không đạt
	A	B	C	D	F
Tiêu chí	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
				huống cụ thể	
b2: Tính giá trị tổn thất, mức bồi thường tổn thất trong bảo hiểm hàng hải (60%)	Phải tính đúng ít nhất (85% - 100%) giá trị tổn thất, mức bồi thường tổn thất	Phải tính đúng ít nhất 70% - 84% giá trị tổn thất, mức bồi thường tổn thất	Phải tính đúng ít nhất 55% - 69% giá trị tổn thất, mức bồi thường tổn thất	Phải tính đúng ít nhất 40% - 54% giá trị tổn thất, mức bồi thường tổn thất	Làm tính < 40% giá trị tổn thất, mức bồi thường tổn thất
c2: Nghiêm túc làm bài, không sao chép, nộp bài đúng giờ (10%)	Nghiêm túc làm bài, không sao chép, nộp bài đúng giờ	Nghiêm túc làm bài, không sao chép, nộp bài chậm 2 phút	Nghiêm túc làm bài, không sao chép, nộp bài chậm 3 phút	Nghiêm túc làm bài, không sao chép, nộp bài chậm 4 phút	Không nghiêm túc làm bài, hoặc sao chép, nộp bài chậm 5 phút

$$\text{Điểm} = 30\% * a2 + 60\% * b2 + 10\% * c2$$

**b. Hoạt động đánh giá 2 - Chuẩn đầu ra: a2, b2, c2 - Tỷ lệ: 40% điểm học phần**

- Hình thức đánh giá: Bài đánh giá trên lớp, thời gian: 1 tiết
- Mô tả chung:
  - + Nội dung: Tìm hiểu các phương pháp xác định tổn thất, nguyên nhân gây ra tổn thất và tính giá trị tổn thất, mức bồi thường tổn thất trong bảo hiểm xe cơ giới
  - + Các yêu cầu: *Xác định mức bồi thường của bảo hiểm trong trường hợp bảo hiểm xe cơ giới.*

- Ma trận đánh giá:

<b>Xếp loại</b>	<b>Xuất sắc</b>	<b>Tốt</b>	<b>Trung bình</b>	<b>Trung bình yếu</b>	<b>Không đạt</b>
	A	B	C	D	F
<b>Tiêu chí</b>	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
a2: Xác định nguyên nhân và yếu tố lỗi trong bảo hiểm xe cơ giới (30%)	Phải xác định đúng ít nhất (85% - 100%) nguyên nhân và yếu tố lỗi trong bảo hiểm xe cơ giới trong tình huống cụ thể	Phải xác định đúng ít nhất (70% - 84%) nguyên nhân và yếu tố lỗi trong bảo hiểm xe cơ giới trong tình huống cụ thể	Phải xác định đúng ít nhất (55% - 69%) nguyên nhân và yếu tố lỗi trong bảo hiểm xe cơ giới trong tình huống cụ thể	Phải xác định đúng ít nhất (40% - 54%) nguyên nhân và yếu tố lỗi trong bảo hiểm xe cơ giới trong tình huống cụ thể	Làm xác định < 40% nguyên nhân và yếu tố lỗi trong bảo hiểm xe cơ giới trong tình huống cụ thể
b2: Tính giá trị tổn thất, mức bồi thường tổn thất trong bảo hiểm xe cơ giới (60%)	Phải tính đúng ít nhất (85% - 100%) giá trị tổn thất, mức bồi thường tổn thất	Phải tính đúng ít nhất 70% - 84% giá trị tổn thất, mức bồi thường tổn thất	Phải tính đúng ít nhất 55% - 69% giá trị tổn thất, mức bồi thường tổn thất	Phải tính đúng ít nhất 40% - 54% giá trị tổn thất, mức bồi thường tổn thất	Làm tính < 40% giá trị tổn thất, mức bồi thường tổn thất
c2: Nghiêm túc làm bài, không sao chép, nộp	Nghiêm túc làm bài, không sao chép, nộp	Nghiêm túc làm bài, không sao chép, nộp	Nghiêm túc làm bài, không sao chép, nộp	Nghiêm túc làm bài, không sao chép, nộp	Không nghiêm túc làm bài, hoặc sao

Xếp loại	Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Trung bình yếu	Không đạt
	A	B	C	D	F
Tiêu chí	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
bài đúng giờ (10%)	chép, nộp bài đúng giờ	bài chậm 2 phút	bài chậm 3 phút	bài chậm 4 phút	chép, nộp bài chậm 5 phút

$$\text{Điểm} = 30\%*a2 + 60\%*b2 + 10\%*c2$$

**c. Hoạt động đánh giá 3 - Chuẩn đầu ra: a2, b2, c2 - Tỷ lệ: 20% điểm học phần**

Mô tả chung:

+ Lựa chọn loại hình bảo hiểm con người và tính phí bảo hiểm phải nộp và mức bồi thường trong bảo hiểm con người

+ Các yêu cầu: Tính phí bảo hiểm phải nộp và mức bồi thường trong bảo hiểm con người

Ma trận đánh giá:

Xếp loại	Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Trung bình yếu	Không đạt
	A	B	C	D	F
Tiêu chí	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
a2: Lựa chọn loại hình bảo hiểm con người (30%)	Đưa ra cơ sở lựa chọn loại hình bảo hiểm con người đúng ít nhất (85% - 100%) trong tình huống cụ thể.	Đưa ra cơ sở lựa chọn loại hình bảo hiểm con người đúng ít nhất (70% - 84%) trong tình huống cụ thể.	Đưa ra cơ sở lựa chọn loại hình bảo hiểm con người đúng ít nhất (55% - 69%) trong tình huống cụ thể.	Đưa ra cơ sở lựa chọn loại hình bảo hiểm con người đúng ít nhất (40% - 54%) trong tình huống cụ thể.	Đưa ra cơ sở lựa chọn loại hình bảo hiểm con người đúng ít nhất < 40% trong tình huống cụ thể

Xếp loại	Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Trung bình yếu	Không đạt
	A	B	C	D	F
Tiêu chí	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
b2: <i>Tính phí bảo hiểm phải nộp và mức bồi thường trong bảo hiểm con người (60%)</i>	Phải tính đúng ít nhất (85% - 100%) <i>phí bảo hiểm phải nộp và mức bồi thường trong bảo hiểm con người</i>	Phải tính đúng ít nhất 70% - 84% <i>phí bảo hiểm phải nộp và mức bồi thường trong bảo hiểm con người</i>	Phải tính đúng ít nhất 55% - 69% <i>phí bảo hiểm phải nộp và mức bồi thường trong bảo hiểm con người</i>	Phải tính đúng ít nhất 40% - 54% <i>phí bảo hiểm phải nộp và mức bồi thường trong bảo hiểm con người</i>	Làm tính < 40% <i>phí bảo hiểm phải nộp và mức bồi thường trong bảo hiểm con người</i>
c2: <i>Nghiêm túc làm bài, không sao chép, nộp bài đúng giờ (10%)</i>	Nghiêm túc làm bài, không sao chép, nộp bài đúng giờ	Nghiêm túc làm bài, không sao chép, nộp bài chậm 2 phút	Nghiêm túc làm bài, không sao chép, nộp bài chậm 3 phút	Nghiêm túc làm bài, không sao chép, nộp bài chậm 4 phút	Không nghiêm túc làm bài, hoặc sao chép, nộp bài chậm 5 phút

$$\text{Điểm} = 30\% * a2 + 60\% * b2 + 10\% * c2$$

#### d. Cách tính kết quả học tập chung của học phần

$$\text{Điểm học phần} = 40\% \text{ điểm ĐG1} + 40\% \text{ điểm ĐG2} + 20\% \text{ điểm ĐG3}$$

### 9. Các phương tiện, trang thiết bị dạy và học

- Phòng học đảm bảo 2 sinh viên/1 bàn, có đủ ánh sáng, phấn, bảng
- Thiết bị hỗ trợ giảng dạy: máy vi tính, máy chiếu, âm thanh
- Sinh viên cần chuẩn bị đầy đủ thiết bị phục vụ cho quá trình học tập như giấy trắng khổ A4, máy tính bỏ túi, thước kẻ, bút chì, tẩy, ...

### 10. An toàn của sinh viên và giảng viên

- Phòng học phải được sinh viên vệ sinh sạch sẽ trước giờ vào học.
- Sinh viên sẽ được chăm sóc sức khỏe chu đáo và được tư vấn, hướng dẫn chuyển tuyến trên khi cần thiết.

## **11. Kỷ luật, khiếu nại và hỗ trợ**

Sinh viên gặp bất kỳ khó khăn gì trong quá trình học tập có thể liên hệ trực tiếp với giảng viên, Trưởng khoa/bộ môn, Văn phòng hỗ trợ sinh viên, Phòng Đào tạo, Ban Thanh tra của Nhà trường để được hướng dẫn, hỗ trợ.

**Chủ tịch Hội đồng  
xây dựng CTĐT ngành**

*Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm 2023*  
**Người biên soạn**